

RUNG LẮC KIỂM ĐỊNH SỨC CẦU

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

ĐIỂM NHẤN ĐẦU TƯ

MUA

Các nhịp rung lắc, điều chỉnh của thị trường là cơ hội để các NĐT mở các vị thế mua trading hoặc tăng tỷ trọng cho các CP đang có trong danh mục, ưu tiên nhóm cổ phiếu mạnh như bất động sản, đầu tư công.

BÁN

Đối với các hoạt động cơ cấu danh mục, NĐT có thể tận dụng các nhịp hồi của thị trường để thực hiện. Vùng kháng cự 1.285-1.300 điểm rất dễ xảy ra rung lắc mạnh.

MUA

DGW

↑ 11,15%

VND 57.800

NHẬN ĐỊNH XU HƯỚNG VN-INDEX TRONG NGÀY

- **Diễn biến TTCK thế giới:** Phố Wall giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Tư (4/9), đánh dấu phiên giảm thứ hai liên tiếp và một sự khởi đầu không mấy tốt đẹp cho tháng 9.
- **Xu hướng VN-Index ngắn hạn:** TTCK trong nước mở cửa trở lại sau kỳ nghỉ 2/9 với diễn biến không tích cực. VN-Index giảm ngay từ đầu phiên và duy trì sắc đỏ tới lúc đóng cửa trước sức ép của các mã bluechips. Thanh khoản cải thiện khá nhưng vẫn ở mức thấp. Khối ngoại cũng gia tăng bán ròng hôm nay. Ngắn hạn, thị trường đang cho thấy sự thận trọng của dòng tiền vì thế quản trị danh mục là việc cần ưu tiên. Sự cân bằng danh mục sẽ là yếu tố quan trọng nhất để quyết định được hiệu quả đầu tư trong bối cảnh khó lường hóa được biến động của thị trường.

Thị trường thế giới

Chỉ số	Điểm số	%Chg	YTD
Dow Jones	40.974,97	0,09	8,72
S&P 500	5.520,07	-0,16	15,73
Nasdaq	17.084,30	-0,30	13,81
VIX	21,32	2,90	71,24
DAX	18.591,85	-0,83	10,99
FTSE 100	8.269,60	-0,35	6,94
CAC40	7.500,97	-0,98	-0,56
Hang Seng	17.469,96	0,07	2,48

Nguồn: Bloomberg

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN-INDEX



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng VN-Index	BUY	BUY	BUY

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
RSI (14)	57,37	BUY
MACD (12,26)	9,99	BUY
ADX (14)	21,34	BUY
SMA5	1.280,63	SELL
SMA20	1.254,72	BUY
SMA50	1.257,45	BUY
SMA100	1.256,48	BUY
SMA200	1.219,36	BUY

ĐIỂM TIN CHÍNH

- Giá dầu tiếp tục đi xuống trong lúc giới đầu tư chờ số liệu việc làm có thể phản ánh sắc nét hơn về tình trạng của nền kinh tế và triển vọng lãi suất.
- Báo cáo của Bộ Lao động Mỹ cho thấy vào tháng 7, số cơ hội việc làm đã giảm xuống mức thấp nhất kể từ đầu năm 2021 và tình trạng sa thải đang gia tăng. Báo cáo phù hợp với các dấu hiệu khác cho thấy nhu cầu lao động tại Mỹ đang chững lại.
- Trong tháng 8/2024, tổng kim ngạch xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt 5,55 tỷ USD, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nông sản chính đạt 2,99 tỷ USD, tăng 22,6% YoY; lâm sản đạt 1,45 tỷ USD, tăng 4,7% so với cùng kỳ năm trước; thủy sản đạt 900 triệu USD, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 8 tháng đầu năm 2024, Việt Nam xuất khẩu nông lâm thủy sản đạt 40,08 tỷ USD, tăng 18,6% so với cùng kỳ năm trước.
- Theo báo cáo từ S&P Global, chỉ số Nhà Quản trị Mua hàng - Purchasing Managers' Index (PMI) ngành sản xuất Việt Nam đạt 52,4 điểm trong tháng 8, giảm so với mức 54,7 điểm trong tháng 7 nhưng vẫn cho thấy mức cải thiện mạnh mẽ của các điều kiện kinh doanh vào thời điểm giữa quý III.
- **DGW:** HĐQT CTCP Thế giới số vừa thông qua quyết định chia cổ tức năm 2023, thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện là ngày 16/9 tới đây. Thế giới số sẽ chia cổ tức 5% bằng tiền mặt, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 500 đồng. Ngày thanh toán cổ tức dự kiến ngày 25/9.
- **FMC:** TCP Thực phẩm Sao Ta mới công bố tình hình hoạt động tháng 08/2024 với doanh số đạt 30,38 triệu USD, tăng xấp xỉ 36% cùng kỳ năm ngoái nhưng giảm gần 3% so với tháng trước.
- **DBC:** CTCP Tập đoàn Dabaco Việt Nam vừa có cuộc họp giao ban với từng khối sản xuất kinh doanh của các đơn vị thành viên. Doanh thu tháng 8 của tập đoàn vượt mốc 2.024 tỷ đồng, tăng 11% so với tháng 7.
- **TLG:** CTCP Tập đoàn Thiên Long vừa công bố kết quả kinh doanh 7 tháng đầu năm 2024. Doanh thu tăng 3% so với cùng kỳ lên 2.283 tỷ đồng, thực hiện được 60% kế hoạch năm.
- **DIG:** Sau soát xét, DIG ghi nhận doanh thu thuần bán niên 2024 hơn 635 tỷ đồng, giảm 23% (gần 187 tỷ đồng) so với báo cáo tự lập. Dù giá vốn giảm theo nhưng lãi gộp của DIG vẫn đi lùi 29%, còn gần 109 tỷ đồng.
- **IMP:** CTCP Dược phẩm Imexpharm vừa công bố kết quả kinh doanh tháng 7 với 159 tỷ đồng doanh thu thuần tăng 28% so với cùng kỳ nhờ hiệu suất bán hàng trên kênh OTC (bán lẻ ở tiệm thuốc) được đẩy mạnh.

Nguồn: VPBankS Research

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Chg	YTD
Vàng	2.497,63	0,08	21,07
Dầu WTI	69,59	0,56	-2,88
Dầu Brent	73,09	0,54	-5,13
Than	139,50	-1,76	-4,71
Đồng	8.960,00	0,06	4,69
Quặng sắt	93,12	0,36	-32,48
Thép	459,00	-0,54	-18,71

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá	%Chg	YTD
DXY	101,297	-0,06	-0,04
USD/JPY	143,72	0,01	-1,86
USD/CNY	7,0979	0,21	0,03
EUR/USD	1,1082	0,00	0,39
GBP/USD	1,3155	0,06	3,33

Lãi suất một số NHTW

NHTW	Lãi suất	Cuộc họp tiếp theo	Thay đổi gần nhất
FED	5,50%	18/09/2024	0
ECB	4,25%	12/09/2024	-0,25
BOE	5,00%	19/09/2024	-0,25
BOJ	0,25%	20/09/2024	0,15
SBV	6,50%	-	-50bp

Top 5 CP có GTGD lớn nhất

Mã CP	GTGD	Giá	%Chg
HPG	481,31	25.250	-0,98
VHM	579,29	42.500	2,41
DIG	215,74	23.350	0,65
MWG	308,11	69.100	-1,00
FPT	600,25	133.000	-1,34

Top 5 CP vốn hóa lớn nhất

Mã CP	Vốn hóa	Giá	%Chg
VCB	508.607,30	91.000	-0,76
BID	279.036,34	48.950	0,10
FPT	194.239,59	133.000	-1,34
GAS	192.696,47	83.900	0,72
CTG	189.560,71	35.300	0,71

Nguồn: Investing, Bloomberg, VPBankS Research

DGW

Khuyến nghị

MUA

Giá hiện tại

61.300

Giá mục tiêu

67.800

Tiềm năng tăng giá

11,15%

Vùng giải ngân

59.000-61.000

Ngưỡng cắt lỗ

<57.900

THÔNG TIN CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- DGW vừa ghi nhận lợi nhuận tăng trưởng dương quý thứ 2 liên tiếp trong bối cảnh mảng máy tính xách tay tăng trưởng 20% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế 6 tháng đầu năm, doanh thu của Thế Giới Số ước đạt 10.005 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế ước đạt 182 tỷ đồng, lần lượt tăng 17% và 12% so với cùng kỳ năm 2023.
- HĐQT CTCP Thế giới số vừa thông qua quyết định chia cổ tức năm 2023, thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện là ngày 16/9 tới đây. Thế giới số sẽ chia cổ tức 5% bằng tiền mặt. Ngày thanh toán cổ tức dự kiến ngày 25/9.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU

- Xu hướng tăng ngắn hạn của DGW vẫn được duy trì. Tuy nhiên, cổ phiếu đang gặp áp lực chốt lời quanh vùng cản mạnh 61.500-62.000 đồng. Do đó, nhà đầu tư có thể canh giải ngân từng phần trong các nhịp rung lắc đối với DGW, tăng tỷ trọng nếu vượt lên trên vùng 62.000 đồng.

Thông tin tài chính

	FY2022	FY2023	Q2 2024
DTT (tỷ đ)	22.028	18.817	5.008
LNTT (tỷ đ)	862	471	
LNST (tỷ đ)	684	363	88
Nợ/VCSH (%)	81	89	88
ROE (%)	32,77	14,21	14,08
ROA (%)	10,60	5,13	5,37
EPS (VNĐ)	4.219	2.161	2252,43
P/E (lần)	8,9	24,2	27,22
P/B (lần)	2,57	3,37	3,69

Nguồn: VPBankS Research

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT CỔ PHIẾU



Chỉ báo kỹ thuật

	Ngày	Tuần	Tháng
Xu hướng	BUY	BUY	BUY
Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động	
RSI (14)	53,73	BUY	
MACD (12,26)	0,27	BUY	
ADX (14)	17,14	BUY	
SMA5	61.120	BUY	
SMA20	59.810	BUY	
SMA50	61.280	BUY	
SMA100	61.560	SELL	
SMA200	58.990	BUY	

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
Danh mục theo dõi										
Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua										
1	MBB	Nắm giữ	22,8-23,3	2/8/2024	23,3	26,1	21,8			4,72%
2	GVR	Nắm giữ	33,3-34,5	20/8/2024	34,5	38,3	32,5			0,58%
3	DBC	Mua	27,4-28,5	21/8/2024	28,3	32,3	27			-1,41%
4	VCI	Mua	46-47,1	22/8/2024	46,9	52,5	44,7			-2,13%
5	NLG	Nắm giữ	39-40,3	4/9/2024	40,3	45,3	38,8			4,22%

Lưu ý: Các mã khuyến nghị đầu tư dựa trên yếu tố dòng tiền đầu cơ và có xu hướng tích lũy/tăng trong ngắn hạn theo phương pháp phân tích kỹ thuật.

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	MWG	Chốt lời	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	54,8	37,8	31/7/2023	54	32,35%
2	NLG	Chốt lời	31,3-32,45	9/6/2023	32	38,3	30,2	18/7/2023	38,3	19,69%
3	MWG	Hạ tỷ trọng	39,6-40,8	5/6/2023	40,8	47,8	37,8	11/7/2023	48,8	19,61%
4	DGW	Chốt lời	54,5-56	16/2/2024	56	63,2	53,9	13/3/2024	64,3	16,07%
5	HCM	Chốt lời	21,1-22	20/12/2023	21,9	24,3	20,4	2/1/2024	25,4	15,98%
6	SSI	Chốt lời	27,8-28,8	26/10/2023	27,2	32,8	26,9	10/11/2023	31,5	15,81%
7	DBC	Chốt lời	20,3-20,6	20/6/2023	20,6	23,6	19,2	6/7/2023	23,85	15,78%
8	DGW	Chốt lời	32,4-33	16/5/2023	33	37,2	30,7	6/6/2023	37,8	14,55%
9	VPB	Chốt lời	18,6-19,2	26/4/2023	19,2	22,6	17,9	1/8/2023	21,95	14,32%
10	ANV	Chốt lời	34,8-36,3	11/9/2023	36,3	41,2	33,8	22/9/2023	41,2	13,50%
11	DGW	Chốt lời	49-51,5	21/11/2023	50	57,8	48	8/1/2023	56,7	13,40%
12	HCM	Chốt lời	25,9-26,3	12/6/2023	26,3	29,5	24,5	5/7/2023	29,8	13,31%
13	SSI	Chốt lời	28,0-28,6	1/8/2023	28,6	33,5	27,4	25/8/2023	32,3	12,94%
14	PVS	Chốt lời	30,4-31,2	22/8/2023	31,2	35,2	29,3	30/8/2023	35,2	12,82%
15	HPG	Chốt lời	24,8-25,8	22/8/2023	25,8	29,1	24	7/9/2023	29,1	12,79%
16	NKG	Chốt lời	17,3-17,7	5/7/2023	17,5	20,4	16,3	21/7/2023	19,7	12,57%
17	KSB	Chốt lời	26,6-27,1	8/6/2023	27,1	30,5	25,2	27/6/2023	30,5	12,55%
18	NKG	Chốt lời	20,3-20,8	24/11/2023	20,8	23,9	19,6	30/11/2023	23,35	12,26%
19	HAH	Chốt lời	34-35,5	23/11/2023	35	40,7	32,9	26/12/2023	39,2	12,00%
20	GVR	Chốt lời	18,9-19,3	28/6/2023	19,3	22,3	18	11/7/2023	21,6	11,92%
21	VCG	Chốt lời	25,5-26,2	18/8/2023	26,2	29,3	24,5	5/9/2023	29,3	11,83%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+/-
1	VGC	Chốt lời	54-55,5	13/3/2024	55,5	61,8	51,8	2/4/2024	58,7	6,31%
2	KSB	Cơ cấu	25,5-26,5	15/3/2024	26,2	29,5	24,6	2/4/2024	26,2	0,00%
3	MWG	Chốt lời	45-47,5	5/3/2024	47,5	54,3	44,2	3/5/2024	55,7	17,26%
4	PVD	Chốt lời	29-30	23/4/2024	30	33,8	28,8	22/5/2024	33,2	10,67%
5	VHC	Cơ cấu	73-74,5	3/5/2024	74	83,2	71	27/5/2024	73	-1,35%
6	CTD	Chốt lời	69,5-71,6	22/5/2024	71,6	79,6	68	28/5/2024	75,2	5,85%
7	NKG	Cơ cấu	23,9-24,3	24/5/2024	24,3	27,3	23,6	30/5/2024	24,75	1,85%
8	PC1	Chốt lời	28,2-29	1/7/2024	28,7	32,6	27,6	45633	31,6	10,10%
9	VSC	Cắt lỗ	21-21,7	6/6/2024	21,7	24,3	20,7	17/7/2024	20,7	-4,61%
10	PHR	Cắt lỗ	60-61,5	6/6/2024	61	68,1	58	17/7/2024	58	-4,92%
11	MSN	Cắt lỗ	74,2-76,2	17/6/2024	76,2	86,3	72,5	17/7/2024	72,5	-4,86%
12	BSR	Chốt lời	21,5-22	5/8/2024	21,5	25,1	20,9	15/8/2024	23,2	7,91%
13	PNJ	Chốt lời	95-96,5	2/8/2024	96	108	91,6	20/8/2024	108	12,50%
14	MWG	Chốt lời	59,5-62	20/6/2024	62	69,8	57,5	21/8/2024	69,8	12,58%
15	HCM	Chốt lời	24,5-25,5	15/8/2024	25,5	30,5	23,8	27/8/2024	29,4	15,29%

Email: Chienluocthitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mã môi giới
116C820618



Mở tài khoản VPBankS tại:

Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

1

TƯ VẤN ĐẦU TƯ

Khuyến nghị:

- ACE NĐT vẫn tiếp tục tận dụng những phiên tăng điểm chốt lời ngắn hạn và tái cấu trúc mua lại khi TT điều chỉnh giảm điểm.
- Vùng hỗ trợ chỉ số VNI : 1150-1165.

Khuyến nghị: 30/1/2024

NHCP	NVL	Tỷ lệ
Mua	16-16.5	
Cắt lỗ	Dưới 14	~(-12%)
Chốt lời 1:(50%)	18-19	~15%-18%
Chốt lời 2:(50%)	21-22	~18-37%
NHCP	MSN	Tỷ lệ
Mua	65-66	
	(Cổ thế DCA và 41-62)	
Cắt lỗ	Dưới 59	~(-5%)
Chốt lời 1:(50%)	72-75	~12%-14%
Chốt lời 2:(50%)	Năm giờ	
NHCP	GEX	Tỷ lệ
Mua	21-21.5	
Cắt lỗ	19.8	~(-4%)
Chốt lời 1:(50%)	23-24	~7%-12%
Chốt lời 2:(50%)	25.5-26	~13%-24%

by Thanh Bình

@ginlabs.vn

Ngoài những cp theo nhóm ngành đặc thù đã khuyến nghị, ACE tham khảo thêm CP khác theo khuyến nghị.

2

CHỐT LÃI HÀNG NGÀY

Mã chứng khoán	MWG
Tổng khối lượng CK	180,000
Giá vốn trung bình	43.34
Góc đầu tư	🕶️ 99,800 đ
Giá trị thị trường	8,280,000,000 đ
Lãi/lỗ (dự kiến)	+479,500,200 đ (6.15%)

Một số mã cổ phiếu đáng chú ý:

- BMP: Lợi nhuận sau thuế đạt 257 tỷ đồng, tăng nhẹ so với cùng kỳ.
- ANV: Doanh thu đạt 4.439 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế chỉ còn 42 tỷ đồng, giảm lần lượt 9% và 94% so với năm 2022.
- MCM: Doanh thu gần như đi ngang nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với năm 2022.
- MSB: Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 5.830 tỷ đồng, tăng nhẹ so với năm 2022.

🎉 Chúc mừng ACE đã mua HPG dưới 27.2 như khuyến nghị ngày 10/1, PVD giá 27.x theo khuyến nghị 22/1.

3

THAM GIA NHÓM ZALO



Quét mã hoặc truy cập
ginlabs.vn/room